

Số: **248/2019/QĐST/HNGĐ**

Mê Linh, ngày 27 tháng 12 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 344/2019/TLST-HNGĐ ngày 10/12/2019, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Lê Thị S**, sinh năm 1973

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đường 23, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội;

Nơi ở hiện nay: Thôn Phú Cường, xã Hợp Lý, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- **Bị đơn: Ngô Xuân Đ**, sinh năm 1958

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: Thôn Đường 23, xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án ;

Căn cứ vào giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 68, ngày 16/11/2001, tại UBND xã Thanh Lâm, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19/12/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị S và anh Ngô Xuân Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Vợ chồng có 01 con chung là Ngô Thu Thủy, sinh ngày 30/10/2001, cháu Thủy đã thành niên, đủ 18 tuổi. Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về tài sản chung; tài sản riêng; công sức; công nợ:** Chị S và anh Đ đều xác định không có.

- **Về án phí:** Chị S tự nguyện nộp toàn bộ số tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận chị S đã nộp đủ 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0009296 ngày 04/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả lại chị S số tiền thừa là 150.000 đồng theo biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Mê Linh.
- Chi cục THADS Mê Linh.
- CQ đã thực hiện việc ĐKKH
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Định